

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỘI AN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 89/2021/HNGĐ-ST

Ngày 06 - 9 - 2021.

V/v “Ly hôn giữa bà Phạm Thị Kim

V và ông Hà Tr”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bá

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Kim Oanh

2. Bà Phạm Thị Kim Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ba - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Bông – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2021, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 35/2021/TL.ST - HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021 về việc: “*Tranh chấp ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 20/7/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Kim V, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Thôn BT, xã CH, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Hà Tr, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Thôn BT, xã CH, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/4/2021, bảng trình bày ngày 05/5/2021 và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Phạm Thị Kim V trình bày: Bà Phạm Thị Kim V và ông Hà Tr có hôn nhân tự nguyện và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Điện Thắng Nam, huyện Điện Bàn (*nay là thị xã Điện Bàn*), tỉnh Quảng Nam ngày 01/12/2006 theo giấy chứng nhận kết hôn số 53 Quyển số 01/2006. Sau khi kết hôn, bà Phạm Thị Kim V và ông Hà Tr chung sống tại xã Cẩm Hà, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. Trong đời sống hôn nhân giữa bà V và ông Tr không có hạnh phúc bởi ông Tr không chí thú làm ăn mà thường xuyên cờ bạc dẫn đến nợ nần, gia đình đã nhiều lần khuyên bảo nhưng ông Hà Tr vẫn không thay đổi. Tháng 3 năm 2018, ông Tr bỏ nhà đi, không có tin tức gì từ đó đến nay. Vì vậy, cuối năm 2020 bà V làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hà Tr mất tích. Ngày 23/3/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam đã mở phiên họp giải quyết việc dân sự và tuyên bố ông Hà Tr, sinh năm 1971 là mất tích. Như vậy, đời sống tình cảm vợ chồng giữa bà V, ông Tr không còn, mâu thuẫn là rất nghiêm trọng,

không thể duy trì quan hệ hôn nhân nên bà Phạm Thị Kim V gửi đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Hà Tr.

Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng bà Phạm Thị Kim V và ông Hà Tr có với nhau 02 con chung tên là Hà Thị Khánh Q, sinh ngày 25/3/2007 và Hà Thị Khánh Th, sinh ngày 24/01/2014. Bà Phạm Thị Kim V đề nghị Tòa án xem xét giao cả 02 con chung cho bà V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn; không yêu cầu ông Hà Tr phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật và xác minh tại nơi cư trú cuối cùng của ông Hà Tr trước khi bị tuyên bố mất tích là xã CH, thành phố H nhưng bị đơn ông Hà Tr từ khi bị Tòa án tuyên bố là mất tích đến nay vẫn không có mặt tại địa phương và không có tin tức xác thực rằng hiện nay ở đâu, làm gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng, trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tố tụng; nguyên đơn đã chấp hành pháp luật tố tụng một cách nghiêm túc, đúng pháp luật. Bị đơn vắng mặt tại nơi cư trú và đã bị Tòa án tuyên bố mất tích nên không thể thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Bà Phạm Thị Kim V và ông Hà Tr tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Khi chung sống với nhau thì bà V và ông Tr không hạnh phúc, mâu thuẫn nghiêm trọng. Ông Hà Tr đã bỏ đi biệt tích từ năm 2018 đến nay và theo yêu cầu của bà V, Tòa án đã tuyên bố ông Hà Tr mất tích. Do đó, căn cứ Điều 51, Điều 56; Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho bà Phạm Thị Kim V được ly hôn với ông Hà Tr; Về con chung: Giao cả 02 con chung cho bà V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông Tr không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng.

[1.1] Bà Phạm Thị Kim V khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Hà Tr có địa chỉ cư trú cuối cùng tại xã Cẩm Hà, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam nên đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn ông Hà Tr đã bị tuyên bố mất tích, khi giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để ông Hà Tr thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình nhưng ông Hà Tr vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Kim V và ông Hà Tr tự nguyện kết hôn vào năm 2006, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân

dân xã Điện Thắng Nam, huyện Điện Bàn (*nay là thị xã Điện Bàn*), tỉnh Quảng Nam nên hôn nhân của họ là hợp pháp. Đời sống sau kết hôn giữa bà V và ông Tr không hạnh phúc bởi ông Tr không chí thú làm ăn mà thường xuyên cờ bạc dẫn đến nợ nần. Tháng 3 năm 2018 ông Tr bỏ nhà đi, không có tin tức gì từ đó đến nay. Bà Phạm Thị Kim V đã nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam xem xét tuyên bố ông Hà Tr mất tích. Tại Quyết định số 15/2021/QĐST-DS ngày 23/3/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam đã tuyên bố ông Hà Tr, sinh năm 1971 mất tích. Hiện tại bà V gửi đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Hà Tr, qua xác minh tại địa phương ông Hà Tr vẫn không có tin tức gì nên căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị Kim V.

[2.2] Về con chung: Bà Phạm Thị Kim V và ông Hà Tr có với nhau 02 con chung tên là Hà Thị Khánh Q, sinh ngày 25/3/2007 và Hà Thị Khánh Th, sinh ngày 24/01/2014. Bà Phạm Thị Kim V đề nghị Tòa án xem xét giao cả 02 con chung cho bà Việt trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn; ông Hà Tr không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét rằng, hiện tại ông Hà Tr đã mất tích nên việc giao 02 con chung cho bà Phạm Thị Kim V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng theo như nguyện vọng của bà và ý kiến của các con là phù hợp, đúng quy định. Ông Hà Tr không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Do nguyên đơn không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Phạm Thị Kim V phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 28, Điều 35, Điều 40, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 56, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định “*về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”.

Xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Phạm Thị Kim V và ông Hà Tr.
2. Về con chung: Giao cả 02 con chung tên là Hà Thị Khánh Q, sinh ngày 25/3/2007 và Hà Thị Khánh Th, sinh ngày 24/01/2014 cho bà Phạm Thị Kim V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn; ông Hà Tr không phải cấp dưỡng nuôi con, ông Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.
3. Về án phí HNGĐ - ST: Bà Phạm Thị Kim V phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005135 ngày 04/5/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Hội An. Bà Phạm Thị Kim V đã nộp đủ án phí.

Bà Phạm Thị Kim V được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (06/9/2021).

Ông Hà Tr được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được Tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND thành phố Hội An
- Các đương sự
- Thi hành án.
- UBND xã Điện Thắng Nam
- Lưu hồ sơ, án văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Công Bá